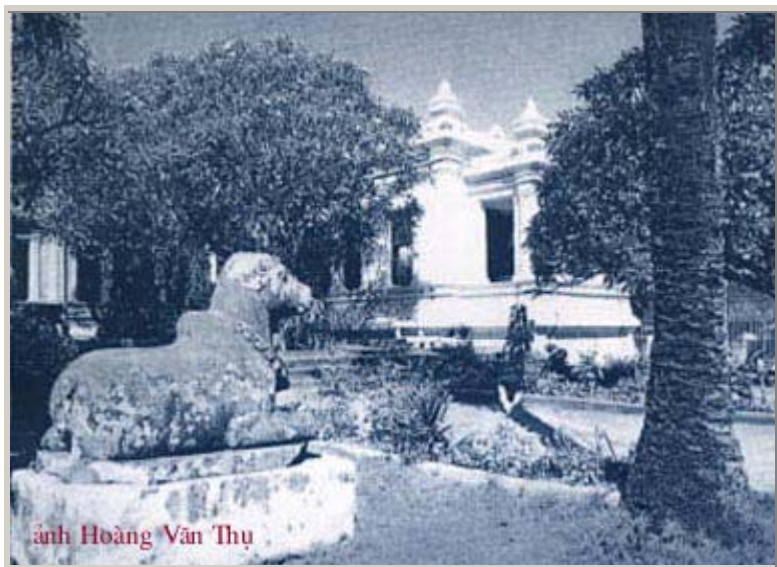


Ngắm Lại Nhan Sắc Quê Nhà

Đà Nẵng không có được cái vẻ đẹp cổ xưa như thị xã Hội An. Du khách ghé đến Đà Nẵng, thường viếng thăm những địa điểm sau :

Cổ Viện Chàm Đà Nẵng



1. Thành lập xây dựng:
 - Năm 1915: Khởi công xây cất , với bảo trợ của trường Viễn Đông Bác Cổ Hà Nội (École Francaise Extrême Orient)
 - Năm 1936: Mở rộng thêm
 - Năm 1939: Chính thức khánh thành
2. Địa điểm:

Viện được xây cất bên cạnh sông Hàn, tụ điểm của ba con đường : 2 đại lộ song song , mang tên Độc Lập và Bạch Đằng, và đường Tiểu La. Viện nằm gần một ngôi chợ nhỏ có tên Chợ Vòng Đồng, và nằm giữa đường nối từ chợ Hàn đến một ngôi chợ đã cũ, nhưng vẫn mang tên chợ Mới.
3. Kiến Trúc:

Xây dựng theo kiến thức Chămpa, với nhiều đường nét trang trí đơn giản, điều hòa, duyên dáng, với tổng thể là một màu trắng.
4. Khung cảnh :

Bên ngoài có nhiều cây lớn cung cấp đủ bóng mát cho một sân cỏ vun cao. Nhiều cây sứ với hoa trắng, nhị vàng. Một vài loại chim, nhất là các loại chim sâu thường trực lú lo ở đây.
5. Tác Phẩm trưng bày:
 - Khu chính diện, bày những tác phẩm mô tả sinh hoạt về tín ngưỡng của người Chàm, một thời cư ngụ tại Kinh thành Su Rô ở Trà Kiệu (kinh đô Simhapure). Những tác phẩm tại đây, được sáng tác vào thế kỷ thứ 6 đến thế kỷ 12; đa số là những hình tượng Phật, tượng Hộ Pháp, nói lên sự hưng thịnh của Phật Giáo dưới triều đại Idravacman II.
 - Khu bên trái, kể từ cửa vào, trưng bày các tượng thần Siva, nữ thần Uma (vợ thần Siva), Những bàn thờ chạm nổi, cùng những hoạt cảnh sinh hoạt của lớp quý tộc, tăng lữ tại thánh địa Mỹ Sơn. (Mỹ Sơn cách Đà Nẵng 70 cây số về hướng tây nam, cách Trà Kiệu 10 cây số; đây là thánh địa của vương quốc Chămpa. Vua Bhadresvara, vào thế kỷ thứ 4 đã xây dựng một ngôi đền để dâng thần Siva-Bhadresvara. Vua Sambhuvarman xây lại vào thế kỷ thứ 7. Di Tích Mỹ Sơn được ông M.C Paris, một người Pháp, tìm thấy năm 1898.)

- Khu bên phải, trưng bày những tác phẩm điêu khắc được tìm thấy tại Trà Bàn (Bình Định), gồm những tượng thần, vũ nữ, nhạc công.

(Tổng hợp theo nhiều nguồn tài liệu của các nhà nghiên Nguyễn Khắc Ngữ, Toan Ánh, Phạm Văn Sơn, Trần Kỳ Phương...)



Vài Đoạn Thơ Khởi Đi Từ CVC

Tượng Kia Lạnh Cổ Viện Chàm Hồn Trong Nghĩa Địa Chợt Choàng Ngang Vai

*ai giam Chiêm quốc vào trong đá
cho đá ngàn năm ngậm máu người
tủ hận cũng theo đời hóa thạch
còn không tinh huyết giống dân Hời ?*

*thao thức buồn chi Chiêm nương hời
thân vàng vóc ngọc thấm về đâu
tìm ngừng giữa điệu Tây-Thiên-Khúc
nhói buốt không gian nổi hận đời*

*trần trọc sâu chi Chiêm tướng hời
ngậm ngùi thương ngực nở vai u
đất nước phân qua, dân tộc diệt
sử mấy dòng đau một giống người*

*cuồng rống gọi ai bầy thạch tượng
Mỹ Ê, Sạ Đẩu, Chế Bồng Nga...
phò vương công tướng đời vinh nhục
dấu lửa binh vương mấy tắt ngà*

*nào đâu Châu Lý Châu Ô cũ
ai đổi danh thành đất Hóa Châu
tình nghĩa em đâu Huyền Trân hời
hồn Chế Mân ta khắc khoải đau*

*đứng vịn tay dài lưng ngựa đá
thả hồn vượt mắt triều đại Chiêm*

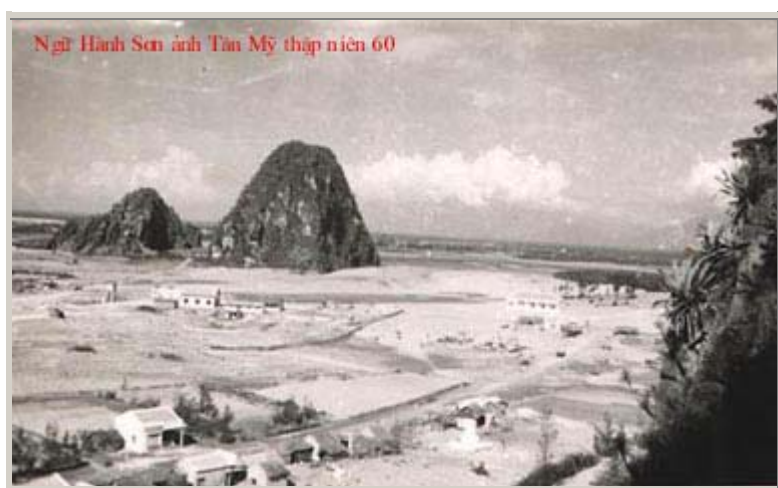
*bồi hồi ngắm chiến công tiên tổ
thấm thía lòng vang tiếng khóc cười*

*ngoài kia màu nắng vàng muôn thuở
đang vuốt ve từng ngọn sứ xanh
mơ hồ nắng thoảng mùi hương lạ
có phải hương da thịt Chiêm Thành ?*

*Chiêm vương ơi, đã còn mừng lễ
hẹn đến bao giờ vỡ đắng cay
ta nghe nước nở hồn ai oán
sầu sống muôn thu Nghĩa Địa này*

Luân Hoán
(C.O.Đ.Đ.T.T/ L.T.H.B.V.V.B.H)

Ngũ Hành Sơn



1. Danh xưng:

Dựa trên thuyết ngũ hành, vua Minh Mạng đặt tên là Ngũ Hành Sơn, vào thế kỷ thứ XIX. Ngoài ra, thắng cảnh này còn được gọi là Ngũ Uẩn Sơn, Núi Cẩm Thạch, Phở Đà Sơn, và thân mật đơn giản hơn là Non Nước, hoặc núi Non Nước.

2. Vị Trí:

Nằm cách thành phố Đà Nẵng khoảng 8 cây số, về hướng đông nam, sát biển Đông.

3. Các ngọn núi lập thành:

- Thủy Sơn (phía bắc)
- Mộc Sơn (phía đông)
- Kim Sơn (phía tây)
- Hỏa Sơn (phía Nam)
- Thổ Sơn (trung tâm, gồm 2 hòn núi nhỏ)

4. Tính chất của đá núi:

Thuộc loại núi đá vôi già có lứa tuổi dévonien, rất cứng và đã biến thành đá cẩm thạch, ngoại trừ ngọn Thổ Sơn là đá thường.

Đá ở Thủy Sơn có màu hồng, đá ở Mộc Sơn trắng mịn, đá của Hỏa và Kim Sơn có màu đen trắng pha lẫn như thủy mặc.

5. Diện Tích Và Kiến Thiết Bên Trong:

Bên trong các hòn núi của Non Nước đều có hang động Nhưng đặc biệt và thu hút nhất là núi Thủy Sơn.

• Thủy Sơn:

với diện tích khoảng 15 hecta. Chóp núi có 3 ngọn ở 3 tầng, giống như sao Tam Thai, nên thường được gọi Núi Tam Thai. Ba tầng núi , theo thứ tự :

- Thượng Thai: ở phía Bắc
- Trung Thai: ở phía Nam
- Hạ Thai: ở phía đông.

Đường lên Thủy Sơn gồm 157 bậc thang, cao độ 60 thước. Những hang động, chùa miếu trong Thủy Sơn được sắp xếp thành 3 cụm : cụm trung tâm, cụm tây và cụm đông.

Cụm Trung Tâm có:

- hang Vân Nguyệt
- cổng Động Thiên Phước Địa
- Vân Cẩn Nguyệt Quật
- hang Thiên Long
- động Vân Thông.

động Vân Thông có hình tròn bò lên đỉnh được thường gọi là đường lên trời.

Cụm Phía đông có :

- Vọng Hải Đài
- Chùa Linh Ứng
- Khu động tàng chân (gồm hang Gió, động Tam Thanh, hang Hời, hang Ráy, động Bàn Cờ)
- Động Ngũ Cốc
- Giếng Tiên
- Động Âm Phủ



ảnh Chùa Linh Ứng

Cụm Phía tây có:

- Vọng Giang Đài
- Chùa Tam Thai (cổng chùa xây năm 1825, em gái vua Minh Mạng qui y , tu hành tại nơi này)
- Chùa Từ Tôn

- Tháp Phổ Đồng
- Động Hoa Nghiêm
- Động Huyền Không
- Động Linh Nham
- Mộc Sơn:
có hang Bà Trưng
- Kim Sơn:
có hòn Phật, Kim Vọng, Động Quan Âm
- Hòa Sơn:
có động Ông Chài, động Di Đà, động Huyền Vĩ
- Thổ Sơn:
có hang Con Cóc, và nhiều gạch cổ thời Chiêm Thành

(Dựa theo tài liệu của Ông Nguyễn Hoài Trung, cư ngụ tại Nhật Bản, đăng tải trên Quảng Đà Năm Mậu Dần 1998)

Vài Đoạn Thơ Khởi Từ NHS

Ngũ Hành Sơn, Ngũ Hành Sơn Năm Hòn Núi Mộc Ở Trong Hòn

*tay ai lột đá thành thang bước
càng bước lên cao càng bâng khuâng
chân run ngổ dẫm đau tay cũ
ngờ ngợ như vừa gặp cổ nhân*

*Thủy, Kim Mộc, Thổ, Hỏa sơn ơi
hít thở bao nhiêu thế kỷ rồi
những gì trong đá vôi già ấy
sinh dưỡng cỏ cây thanh tú vui*

*nghe chuông bát ngát Mâu Ni Phật
lộng lẫy Thiên Y A Na Nương
Vích Nu, Thổ Địa, Sơn Thần nhập
hồn vào đá tỏa ngát trầm hương*

*bay theo chuông mõ Tam Thai Tự
lạc vào tranh lụa của người xưa
bồng lai tiên cảnh trong huyền thoại
hắn cũng cau mày, ảm ỉc, thua*

*này đây vôi vọi Vận Thông Động
em muốn lên trời một chuyến không ?
ngửa mặt, mây vờn ngang sống mũi
trời xanh nằm gọn ở trong lòng !*

*này đây huyền ảo Thiên Linh Động
ai nhốt gió vào hang đá vôi ?
hay gió đi tìm hương sắc lạ
thở nhâm hơi thở của em tôi ?*

Ôi những Huyền Không, Nham Linh Động

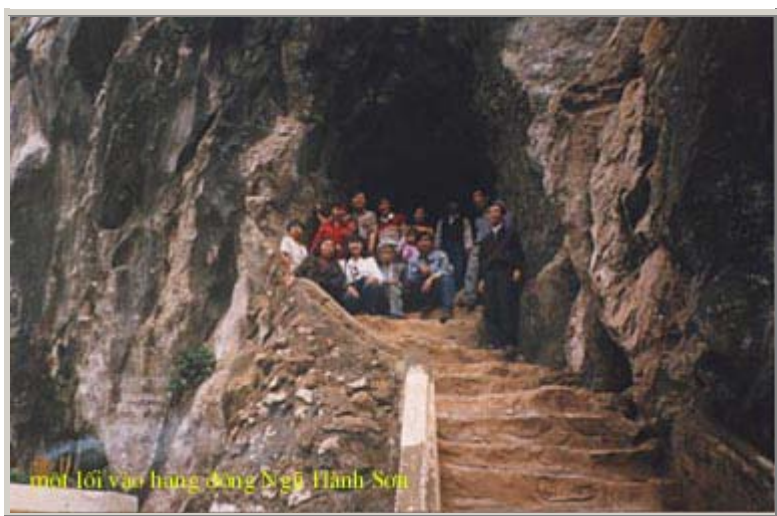
mái đời, mưa nhều vệt rêu xanh
đứng bên bờ miệng hang Âm Phủ
rừng mình tưởng huyệt phận mong manh

kìa ai trần trụi hồng da thịt
ai lựa là choàng, khô khốc xương
môn đồ tiếp nối trong thiên hạ
cười khóc còn mang vũng lập trường ?

ta đi ngắm kỹ từng gân đá
từng lá bỏ đề, từng rễ cây
mỗi hạt bụi đời như có máu
giai nhân, hào kiệt từng đến đây

hỡi ơi du khách, hễ du khách
danh khắc, thơ đề, loạn vết dao
đến đi đến luân lưu mãi
có thấy lòng ta động chỗ nào ?

Luân Hoán
(C.O.Đ.Đ.T.T / L.T.H.B.V.V.B.H)



ảnh đường vào một hang động

Ngũ Hành Sơn Hoài Cảm

cảnh trí thiên nhiên đẹp tuyệt vời
tây phương muôn tượng ở nơi đây
non phơ sắc gấm năm chòm đứng
nước dợn màu xanh một dải bày
tiếng mõ cầu kinh vang thạch động
hồi chuông cảnh tỉnh vọng giang dài
chùa hang động đá in như đúc
Tạo hóa xây nên mỹ cảnh này

Xuân Đài
(Quảng Đà số 1-1996 Hoa Kỳ)

Vịnh Núi Ngũ Hành

*Non Tiên núi Phật vốn là đây
năm cụm hành sơn trái nối dài
Thạch động oai linh danh Phật mẫu
Huyền không màu nhiệm đức Trời oai
dừng chân hang Gió lòng phơi phơi
lần bước địa đàng dạ đắm say
du khách một lần thăm viếng cảnh
khen thay tạo hóa khéo an bày*

Hoài Thu

ghi chú: HT là một du khách, quê ở Duy Xuyên bài thơ trên đã được nghệ nhân khắc đá Nguyễn Hùng tạc lên một vách núi tại ngọn Thủy Sơn, năm 1995.

Huyền Không Động

*vạn dặm nhưng chung niềm nhớ thương
Huyền Không đá núi vẫn chưa mòn
bóng nảnh chiều soi hiền triết đó
trăm năm hồn động tiếng chuông ngân*

*trăng biếc nghìn khuya hồn cổ tự
lối đi-về quanh quẽ khói sương
lên cao đá tảng rừng cây dựng
hơi thở phù vân đau cổ hương*

*trang kinh giờ mãi đều vô sắc
đá núi trầm ngâm chuyện thế nhân
hạt cát bên bờ hắng sa mộng
vô lượng triều dâng sóng bạt ngàn*

*bao giờ chim quốc về Non Nước
mây nguồn chuyển tới bến Tiên Sa
Huyền Không mấy đỉnh trời lưu lạc
hoa cỏ hoài in dấu Quảng Đà*

*ta hỏi mây trời có thở than
đường lên thăm thăm Ngũ Hành Sơn
có nghe chim hót thành sông núi
cốt nhục tình ta thấm tận hồn*

Thái Tú Hạp
(tập ảnh nghệ thuật VNQHT của Lê Quang Xuân)

Một Vài Cảnh Sắc Khác Đáng Viếng Thăm

- **Đảo Sơn Trà**

Cách Đà Nẵng 13 cây số. Đảo có chiều dài 15 cây số, Nơi rộng nhất 5 cây số, nơi hẹp nhất 1,5 cây số; Đảo bao gồm rừng nguyên sinh và 4 dòng suối, nước trong và chảy suốt quanh năm, đỉnh cao của đảo cách mặt nước biển khoảng 150 thước. Hồ Tâm Sự tại đảo Sơn Trà là nơi lý tưởng dành cho lứa tuổi đang yêu .

- **Bãi Biển Mỹ Khê, Và Bãi Biển Thanh Bình**

Bãi biển Mỹ Khê nằm tại quận 3. Trong thời kỳ người Mỹ còn trú đóng tại Việt Nam, bãi này bị phong tỏa để dành riêng cho người Hoa Kỳ và các viên chức hành chánh hoặc quân sự của Việt Nam. Đây là một bãi tắm đẹp và sạch.

Bãi biển Thanh Bình, hưng thịnh từ thời Pháp thuộc; nằm sát thành phố, thu hút thị dân suốt cả ngày lẫn đêm. Biển có sóng nhỏ, nhưng thỉnh thoảng vẫn xảy ra tai nạn.

- **Chùa Bà Quảng**

Chùa Bà Quảng không phải là nơi thu hút khách du lịch. Nhưng là một nơi thật lý tưởng cho lứa tuổi học sinh, nhất là nằm trong thời điểm đang yêu hoặc chớm yêu. Tại đây có vườn cau, đủ rộng cho nhiều cặp tình nhân tỏ tình, tặng thơ hoặc thí nghiệm những va chạm kín đáo, như một sự tình cờ. Chùa Bà Quảng nằm cách Đà Nẵng khoảng 6 hoặc 7 cây số đi về hướng Hòa Cường.

- **Vườn Ồi Đò Xu**

Những vườn ổi tại Đò Xu, cùng có chung những đặc tính dễ thương như Chùa Bà Quảng. Lối tìm đến với các vườn ổi này cũng nằm trùng một hướng đi . Với vị trí không xa thành phố, nhưng tại đây, cây lá thờ trong một không khí rất đồng quê, thích hợp cho sự thư giãn tinh thần, và rất dễ tìm gặp những câu thơ dành tặng một bông hồng đang đi theo bên cạnh.

- **Đình An Hải**

Là nơi đến gần nhất của thị dân địa phương, nhằm thưởng ngoạn và tìm hiểu nghệ thuật xây cất, trần thiết. Đình được xây dựng năm 1865 dưới triều vua Tự Đức, với bề rộng 30 thước, bề ngang 35 thước. Cột kèo chạm trổ tinh vi; trần, nóc trang trí hài hòa sinh động với những tác phẩm điêu khắc gỗ , tạo được nét đẹp và sự trang nghiêm của một ngôi đình.

Tại đây, còn lưu giữ các bộ sắc phong của các vua Tự Đức, Đồng Khánh, Duy Tân.

Đình An Hải nằm tại làng An Hải (Hà Thân), quận 3 Đà Nẵng.